

Số: HC.../TB-ĐHSPKTNĐ

Nam Định, ngày 13 tháng 4 năm 2016

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2016

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định (Ký hiệu trường: SKN) là trường Đại học công lập Trung ương, trụ sở đóng tại thành phố Nam Định, có lịch sử 50 năm xây dựng và phát triển, đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực **kỹ thuật, kinh tế, ngoại ngữ và sư phạm kỹ thuật**, địa bàn tuyển sinh trên cả nước; năm 2016 tuyển sinh **đại học, cao đẳng hệ chính quy** như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Đại học: 1000 chỉ tiêu, trong đó có 270 chỉ tiêu sư phạm kỹ thuật.
- Cao đẳng: 350 chỉ tiêu.

2. Đối tượng xét tuyển: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương.

3. Ngành đào tạo và tổ hợp môn xét tuyển

TT	Tên ngành đào tạo	Mã ngành		Tổ hợp môn xét tuyển
		Đại học	Cao đẳng	
1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (Gồm các chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện; Hệ thống điện)	D510301		Toán, Vật lý, Hóa học; Toán, Vật lý, Anh văn; Toán, Hóa học, Anh văn; Toán, Hóa học, Sinh học
2	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	D510303		
3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (Gồm các chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện; Công nghệ tự động)		C510301	
4	Công nghệ chế tạo máy	D510202	C510202	
5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí (Chuyên ngành Công nghệ hàn)	D510201	C510201	
6	Công nghệ kỹ thuật ô tô	D510205	C510205	
7	Khoa học máy tính	D480101		Toán, Vật lý, Hóa học; Toán, Vật lý, Anh văn;
8	Công nghệ thông tin	D480201	C480201	Toán, Ngữ văn, Anh văn; Toán, Hóa học, Anh văn
9	Kế toán	D340301	C340301	Toán, Vật lý, Hóa học; Toán, Vật lý, Anh văn;
10	Quản trị kinh doanh	D340101	C340101	Toán, Ngữ văn, Anh văn; Toán, Ngữ văn, Pháp văn
11	Tiếng Anh		C220201	Toán, Vật lý, Anh văn; Toán, Ngữ văn, Anh văn; Ngữ văn, Lịch sử, Anh văn; Ngữ văn, Địa lý, Anh văn



4. Phương thức tuyển sinh

Năm 2016, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định tuyển sinh theo 3 phương thức sau:

- Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi THPT quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT).
- Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực (ĐGNL) của Đại học quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).
- Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (phương thức này chỉ dùng để xét tuyển đại học công nghệ, cử nhân kinh tế và cao đẳng).

4.1. Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi THPT quốc gia

a) *Chỉ tiêu tuyển sinh*: 500 chỉ tiêu đại học, 175 chỉ tiêu cao đẳng hệ chính quy.

b) *Điều kiện tham gia xét tuyển của thí sinh*

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Có đủ sức khỏe học tập theo quy định hiện hành.
- Đã đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển đại học, cao đẳng.
- Tổng điểm các môn thi của tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định và không có môn thi nào trong tổ hợp môn xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống.

c) *Lịch đăng ký xét tuyển (ĐKXT)*

- | | |
|---|---------------------|
| - ĐKXT đợt I: | Từ 01/8 ÷ 12/8/2016 |
| - ĐKXT bổ sung đợt 1: | Từ 21/8 ÷ 31/8/2016 |
| - ĐKXT bổ sung đợt 2: | Từ 11/9 ÷ 21/9/2016 |
| - Nếu còn chỉ tiêu, Nhà trường tiếp tục xét tuyển các đợt tiếp theo | |

4.2. Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi ĐGNL của ĐHQGHN

a) *Chỉ tiêu tuyển sinh*: 100 chỉ tiêu đại học, 35 chỉ tiêu cao đẳng hệ chính quy.

b) *Điều kiện tham gia xét tuyển của thí sinh*

- Tính đến thời điểm nhập học, thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

c) *Tiêu chí xét tuyển*

- Điểm xét tuyển (ĐXT) dựa vào kết quả Kỳ thi ĐGNL của ĐHQGHN như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{ĐĐGNL} + \text{ĐUT}$$

Trong đó: ĐĐGNL là điểm bài thi ĐGNL; ĐUT là điểm ưu tiên theo quy chế tuyển sinh của ĐHQGHN.

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào tối thiểu: Theo quy chế tuyển sinh của ĐHQGHN.

d) *Xét tuyển*: Căn cứ vào ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, xét tuyển chung cho các ngành theo ĐXT của thí sinh từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu. Xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có cùng ĐXT thì thí sinh có điểm phần Tự duy định lượng cao hơn sẽ được ưu tiên trúng tuyển.

đ) *Lịch đăng ký xét tuyển*

- | | |
|---|---------------------|
| - ĐKXT đợt I: | Từ 01/6 ÷ 12/8/2016 |
| - ĐKXT bổ sung đợt 1: | Từ 21/8 ÷ 31/8/2016 |
| - ĐKXT bổ sung đợt 2: | Từ 11/9 ÷ 21/9/2016 |
| - Nếu còn chỉ tiêu, Nhà trường tiếp tục xét tuyển các đợt tiếp theo | |

4.3. Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT

a) *Chỉ tiêu tuyển sinh*: 400 chỉ tiêu đại học, 140 chỉ tiêu cao đẳng hệ chính quy.

b) *Điều kiện tham gia xét tuyển của thí sinh*

- Tính đến thời điểm nhập học, thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).
- Xếp loại hạnh kiểm năm lớp 12 từ loại Khá trở lên.
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

c) *Tiêu chí xét tuyển*

- Dựa vào điểm xét tuyển được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{TĐ} + \text{ĐUT}$$

Trong đó: TĐ là tổng các điểm trung bình cả năm (lớp 12) của các môn trong tổ hợp các môn thí sinh đăng ký dùng để xét tuyển; ĐUT là điểm ưu tiên theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào tối thiểu:
 - + TĐ đạt từ 18,00 điểm trở lên đối với xét tuyển vào đại học công nghệ và cử nhân kinh tế.
 - + Tốt nghiệp THPT đối với xét tuyển vào cao đẳng.

d) *Xét tuyển*: Căn cứ vào ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, xét tuyển chung cho các ngành theo ĐXT của thí sinh từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu. Xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh cùng ĐXT thì lấy điểm so sánh là điểm môn Anh văn đối với ĐKXT vào ngành Tiếng anh, là điểm môn Toán đối với ĐKXT vào các ngành còn lại. Thí sinh nào có điểm so sánh lớn hơn thì được ưu tiên trúng tuyển.

đ) *Lịch đăng ký xét tuyển*

- | | |
|---|---------------------|
| - ĐKXT đợt I: | Từ 10/5 ÷ 12/8/2016 |
| - ĐKXT bổ sung đợt 1: | Từ 21/8 ÷ 31/8/2016 |
| - ĐKXT bổ sung đợt 2: | Từ 11/9 ÷ 21/9/2016 |
| - Nếu còn chỉ tiêu, Nhà trường tiếp tục xét tuyển các đợt tiếp theo | |



5. Đăng ký xét tuyển

Thí sinh lựa chọn phương thức xét tuyển và nộp phiếu ĐKXT theo mẫu M1 (dựa vào kết quả Kỳ thi THPT quốc gia), M2 (dựa vào kết quả Kỳ thi ĐGNL), M3 (dựa vào kết quả học tập THPT) tương ứng bằng một trong các cách sau:

5.1. Đăng ký trực tuyến trên website Nhà trường

Truy cập vào website <http://www.nute.edu.vn>, mục “Đăng ký xét tuyển đại học, cao đẳng trực tuyến năm 2016” để thực hiện đăng ký xét tuyển.

5.2. Gửi qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Phòng đào tạo Nhà trường

Địa chỉ nhận phiếu ĐKXT: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định - đường Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định.

6. Lệ phí và nộp lệ phí ĐKXT

6.1. Lệ phí đăng ký xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ.

6.2. Cách nộp lệ phí ĐKXT

- Trực tiếp tại Phòng Đào tạo.
- Kèm theo phiếu ĐKXT qua đường bưu điện.
- Tại ngân hàng hoặc điểm giao dịch của các ngân hàng (*dùng cho ĐKXT trực tuyến*) với nội dung:

- + Tên người nhận: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định
- + Số tài khoản: 0831000018700 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh tỉnh Nam Định.
- + Nội dung: Mã ĐKXT

Ghi chú: *Thí sinh điền đầy đủ thông tin ĐKXT và phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đó. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin ĐKXT với hồ sơ gốc.*

* **Các vấn đề cần giải đáp** xin liên hệ: **Phòng Đào tạo hoặc Ban tuyển sinh - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định**; địa chỉ: đường Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định.

Điện thoại: 0350.3630858, 3637804; Fax: 0350.3637994

Email: bants.skn@moet.edu.vn, bantuyensinh1.skn@gmail.com

Website: <http://www.nute.edu.vn>

Nơi nhận:

- Các đơn vị, đoàn thể;
- Website Nhà trường;
- Lưu: VT, ĐT.



TS. Trần Văn Khiêm

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2016

(Dùng cho xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi ĐGNL của ĐHQGHN)

Đợt xét tuyển:

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh hệ chính quy
 Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định

1. Họ và tên thí sinh:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Số CMND/Số CCCD:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

4. Chế độ ưu tiên (khoanh tròn vào ô tương ứng)

- Ưu tiên theo đối tượng

- Ưu tiên theo khu vực tuyển sinh

01	02	03	04	05	06	07
----	----	----	----	----	----	----

KV1	KV2	2-NT	KV3
-----	-----	------	-----

5. Đăng ký xét tuyển ngành: Mã ngành:

6. Kết quả Kỳ thi ĐGNL của ĐHQGHN năm..... đạt:..... điểm.

Trong đó điểm phần Tư duy định lượng:.....điểm.

7. Địa chỉ báo tin:

Email:..... Điện thoại liên hệ:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên Phiếu đăng ký xét tuyển này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

Họ và tên thí sinh

(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2016
(Dùng cho xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT)

Đợt xét tuyển:

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh hệ chính quy
 Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định

1. Họ và tên thí sinh:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Số CMND/Số CCCD:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

4. Chế độ ưu tiên (*khoanh tròn vào ô tương ứng*)

- Ưu tiên theo đối tượng

- Ưu tiên theo khu vực tuyển sinh

01	02	03	04	05	06	07
----	----	----	----	----	----	----

KV1	KV2	2-NT	KV3
-----	-----	------	-----

5. Xếp loại hạnh kiểm năm lớp 12:

6. Đăng ký xét tuyển ngành: Mã ngành:

7. Điểm các môn học lớp 12 trong tổ hợp các môn dùng để xét tuyển:

Tổ hợp các môn dùng để xét tuyển	Môn	Môn	Môn	Tổng điểm
Điểm trung bình cả năm				

8. Địa chỉ báo tin:

Email: Điện thoại liên hệ:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên Phiếu đăng ký xét tuyển này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

Họ và tên thí sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)